

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 09-02-2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tấn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo họ và tên:

HTL(tên gọi khác: /); giới tính: Nam; sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 16/2 HTP, khu phố 1, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; họ và tên cha: HVT, sinh năm 1960; họ và tên mẹ: HTP, sinh năm 1964; chưa có vợ con; Tền án: không; Tền sự: không; nhân thân: Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 24/02/2012 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng. Quyết định số 13/QĐ-TA ngày 01/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng, kể từ ngày 15/11/2018; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà PTND, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 1 ấp L, xã PL, huyện CG, tỉnh LA; tạm trú: 1135/17/64 HTP, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà BTBT, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh L; tạm trú: C18/10 ấp 4B xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông BQT, sinh năm 2002; địa chỉ: 303 khu vực TP, phường TT, quận CR, Thành phố C; tạm trú: 115/52/4D PHL, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 11/11/2022, bị cáo HTL từ phòng 101 khách sạn NK, địa chỉ: 303 A, Phường 2, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đi qua phòng 102 cũng tại khách sạn để gặp T. Tại đây, L nói không có Tền Tiêu xài, T nói để T lấy xe máy của T để cùng nhau đi trộm xe máy bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 17 giờ cùng ngày L và T gặp nhau tại trước khách sạn NK. T đưa xe Honda Future màu đỏ, biển số X2L1-8XX.58 cùng chìa khóa xe để L chở T đi qua Quận 7 trộm cắp. Khi đến trước địa chỉ nhà số 1135/17/64 HTP, phường P, Quận 7, T phát hiện chiếc xe máy SH mode biển số X2M1-2XX49 của bà PTND dựng trước nhà không có người trông coi. L dùng xe lại cạnh giới, còn T dùng đoạn mở khóa xe, lấy trộm xe. Sau khi bỏ khóa xe gắn máy trên thành công T đề máy điều khiển xe tẩu thoát, lúc này L cũng điều khiển xe gắn máy của T chạy theo phía sau. Cả hai đến trước chùa Từ Hiếu địa chỉ 125/47 A, Phường 2, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì T kêu L đổi xe, L sang điều khiển xe SH Mode màu đỏ vừa trộm được, còn T thì điều khiển xe Future về khách sạn NK cất giấu xe vừa trộm được và nghỉ ngơi. Về khách sạn khoảng 15 phút, T kêu L điều khiển xe máy vừa trộm được ra trước khách sạn để mang xe đi tiêu thụ. L đi xe ra trước khách sạn nhưng không thấy T, L đi xe qua đường đối diện khách sạn chờ T thì bị đội cảnh sát hình sự Công an Quận 7 kiểm tra mời về trụ sở làm rõ xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, HTL khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7 số 432 /KL-HĐĐGTTHS ngày 15/11/2022 xác định: 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số X2M1-2XX49, đăng ký lần đầu tháng 8/2014 trị giá là 35.700.000 đồng.

Về dân sự: Bà PTND đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSQ7 ngày 10/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo HTL về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: đề nghị xử phạt bị cáo HTL từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Tồn hành tố tụng, người Tồn hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Tồn hành tố tụng, người Tồn hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7 số 432 /KL-HĐĐGTTTHS ngày 15/11/2022, xét đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo HTL có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số X2M1-2XX49 trị giá 37.500.000 đồng của bà PTND. Hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

Xuất phát từ động cơ tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi này là rất nghiêm trọng vì đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân. Bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy, cần xét xử bằng mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đề nghị áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo HT đã lấy được tài sản, đã chuyển dịch tài sản là 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số X2M1-2XX49 trị giá 37.500.000 đồng ra khỏi sự quản lý của chủ tài sản là bà

PTND. Việc bà D được nhận lại tài sản là theo Quyết định xử lý vật chứng số 78/QĐ-CSĐT(HS) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, nên không có căn cứ áp dụng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng vụ án:

- Xe gắn máy hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số X2M1-2XX4901 điện thoại di động Iphone 8, màu đen là tài sản mà bị cáo HTL trộm cắp của bà PTND. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bà PTND, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh đen, số seri: RF8M41SNWXW của HTL. Quá trình điều tra xác định L dùng điện thoại để liên lạc cá nhân, không dùng vào việc phạm tội, nên xét trả lại cho bị cáo.

- Thanh kim loại hình chữ L dài khoảng 7cm; 01 (một) thanh kim loại (1 đầu lục giác, 1 đầu dẹp) dài khoảng 7cm của đối tượng tên T dùng để mở khóa xe của bà PTND, là công cụ phạm tội, nên xét tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà PTND đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) đi cùng với HTL thực hiện hành vi trộm xe máy Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Honda Future màu đỏ, biển số X2L1-8XX.58 là phương tiện bị cáo HTL cùng với thanh niên tên T đi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ đây là xe gắn máy do bà BTBT là chủ sở hữu. Bà T giao cho cháu ruột là ông BQT sử dụng, đến ngày 05/11/2022 ông T đã bị mất xe tại chung cư Phú Hoàng Anh và đã đến Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè trình báo sự việc. Cơ quan điều tra Công an Quận 7 đã ra Thông báo truy tìm số 06/TB-HS ngày 16/12/2022 về việc truy tìm đặc điểm phương tiện chiếc Honda Future biển số X2L1-8XX.58 và đặc điểm đối tượng “T” nghi vấn phạm tội để tiến hành truy tìm, xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo HTL 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo HTL Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh đen, số seri: RF8M41SNWXW.

- Tịch thu tiêu hủy thanh kim loại hình chữ L dài khoảng 7cm; 01 (một) thanh kim loại (1 đầu lục giác, 1 đầu dẹp) dài khoảng 7cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số ngày của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.)

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ, hoặc bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu sổ án, VT, hồ sơ;
(TK.Sang) .

Trần Thị Ngọc Phương